

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HS-ST

Ngày: 27-11-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Khắc Chương.

2. Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mỹ Dung. Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2-Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Trí, Kiểm sát viên.

Ngày 27/11/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 20/2025/HSST ngày 01/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2025/QĐXXST-HS ngày 07/10/2025, quyết định hoãn phiên tòa số 05/2025/QĐ-HPT ngày 22/10/2025; Thông báo mở lại phiên tòa số 06/TB-TA ngày 07/11/2025 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 07/TB-TA ngày 17/11/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn T** (tên gọi khác: B), sinh ngày: 04/01/1993; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn PC, xã TH, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện tại: Thôn K, xã DD, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Mường; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; cha: Bùi Văn T; mẹ: Hoàng Thị N; vợ: Ma B, sinh năm 1992; con: Có 01 con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/06/2025, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính phạt tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Nhân thân: Bản án số 97/2025/HSST ngày 16/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng) xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam XL, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- *Bị hại:* Ông Đàm Văn T, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Số 1094, Quốc lộ 20, tổ 32, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng (nay là Số 1094, Quốc lộ 20, tổ 32, xã ĐT, tỉnh Lâm Đồng). Có đơn xin xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Lê Thị Q, sinh năm 1959; Nơi cư trú: 7/4 PT, xã HT, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng (nay là 7/4 PT, xã HT, tỉnh Lâm Đồng). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên trong khoảng thời gian tháng 11/2024, Bùi Văn T đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tổng cộng 10 bao phân NPK hiệu YARA MILA – WINNER của ông Đàm Văn T, sinh năm: 1978, rồi đem đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng 07 giờ ngày 22/11/2024, Bùi Văn T một mình điều khiển xe mô tô dạng xe Dream, không gắn biển số đi từ xã TT về xã TH. Khi đi ngang qua nhà ông Đàm Văn T tại số 1094, Quốc lộ 20, Tổ 32, xã ĐT, tỉnh Lâm Đồng, T phát hiện có nhiều bao phân NPK xếp chồng lên nhau để trong sân nhà. Lợi dụng cổng ngoài nhà không khóa, nhà không có người nên T đã lần lượt đi vào lấy trộm 03 bao phân NPK bỏ lên xe. Sau đó, T điều khiển xe đến cửa hàng thuốc bảo vệ thực vật “C” tại 7/4 PT, xã HT, tỉnh Lâm Đồng bán cho bà Lê Thị Q, sinh năm: 1959 với giá 350.000 đồng/bao, T bán được 1.050.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 14 giờ ngày 23/11/2024, Bùi Văn T tiếp tục điều khiển xe máy đến nhà ông T. T thấy các bao phân vẫn còn để trước sân nhà và không có người trông coi nên T đã lần lượt lấy trộm 04 bao phân NPK bỏ lên xe rồi đem đi bán cho bà Lê Thị Q với giá 350.000 đồng/bao, T bán được 1.400.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 15 giờ ngày 28/11/2024, Bùi Văn T tiếp tục điều khiển xe máy đến nhà ông T. T thấy cổng nhà bị kéo lại nhưng không khóa, không có người trông coi nên T đã đẩy cổng ra và lần lượt lấy trộm 03 bao phân NPK bỏ lên xe rồi đem đi bán cho bà Lê Thị Q với giá 350.000 đồng/bao, T bán được 1.050.000 đồng.

Toàn bộ số tiền Bùi Văn T kiếm được từ việc bán tài sản trộm cắp được mà có cho bà Lê Thị Q, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 141/KL-HĐĐGTS ngày 22/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS kết luận giá trị 10 bao phân NPK YARA MILA-WINNER (25kg/bao) là:

- 03 bao phân NPK YARA MILA-WINNER vào ngày 22/11/2024 là 1.635.000đ.
- 04 bao phân NPK YARA MILA-WINNER vào ngày 23/11/2024 là 2.180.000đ.
- 03 bao phân NPK YARA MILA-WINNER vào ngày 28/11/2024 là 1.635.000đ.

Cáo trạng số 10/CT-VKSKV2 ngày 22/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 –Lâm Đồng truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 12 đến 18 tháng tù. Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đối với Bản án mà bị cáo đang chấp hành.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng quy kết. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 –Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn T tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào tháng 11/2024 bị cáo Bùi Văn T đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 10 bao phân NPK hiệu YARA MILA-WINNER tại nhà ông Đàm Văn T ở số 1094, quốc lộ 20, tổ 32, thị trấn LN, huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng và sau đó chở đến bán tại cửa hàng thuốc bảo vệ thực vật “C” tại địa chỉ 7/4 PT- HT- ĐT cho bà Lê Thị Q. Trong đó hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 04 bao phân vào ngày 23/11/2024 của bị cáo theo Kết luận định giá tài sản số 141/KL-HĐĐGTS ngày 22/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS là 2.180.000đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lâm Đồng truy tố đối với bị cáo Bùi Văn Tiến là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng

vì muốn có tiền tiêu xài nên vẫn thực hiện. Xét tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lợi dụng sơ hở, khi người dân để tài sản không có người trông coi thì thực hiện trộm cắp, thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Tình hình trộm cắp xảy ra tại địa phương ngày càng tăng, gây hoang mang trong nhân dân. Bị cáo Bùi Văn T có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo T mức án nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian có tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm đảm bảo đấu tranh và phòng ngừa chung. Bị cáo đang chấp hành Bản án số 97/2025/HSST ngày 16/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lâm Đồng) nên áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

Đối với 10 bao phân NPK hiệu YARA MILA-WINNER. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Đàm Văn T. Vì vậy, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu, nên không đề cập đến.

Đối với xe mô tô dạng xe Dream, không gắn biển số bị cáo Bùi Văn T dùng để làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, qua điều tra T khai nhận chiếc xe trên là của T do T tự mua lại ở tiệm thu mua phế liệu với giá 700.000 đồng, thời gian sau T đã bán lại cho tiệm phế liệu với giá 500.000 đồng. Đến nay, CQĐT đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không thu giữ được chiếc xe trên nên tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau nên không đề cập đến.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc bị phát hiện, bị cáo Bùi Văn T đã tự nguyện đi chuộc lại số bao phân đã lấy trộm và giao nộp cho Cơ quan Công an. Ông Đàm Văn T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì về mặt dân sự nên không đề cập đến.

Bà Lê Thị Q đã được bị can T trả lại tiền và không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì về mặt dân sự nên không đề cập đến.

[8] Đối với hành vi của bà Lê Thị Q là người mua 10 bao phân NPK của bị cáo Bùi Văn T, tuy nhiên bà Q không biết được đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà

có nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Q về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với 02 lần trộm cắp tài sản do bị can Bùi Văn T thực hiện vào ngày 22/11/2024 và ngày 28/11/2024, giá trị tài sản bị chiếm đoạt chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cơ quan Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo T là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 09 (chín) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 97/2025/HSST ngày 16/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện ĐT, tỉnh Lâm Đồng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2- Lâm Đồng). Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2024.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2-Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án DS khu vực 2-Lâm Đồng;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, AV;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoài

